

Điểm

Họ và tên:

Lớp:

PHIẾU KIỂM TRA TIẾNG VIỆT HỌC KÌ I (Đọc hiểu)

Bài đọc:

BỮA ĂN CỔ TÍCH

Khi bắt đầu hoạt động, quán cơm Nụ Cười dự định sẽ không thu tiền. Nhưng như vậy sẽ khiến người ăn mặc cảm, nên chỉ lấy giá hai ngàn đồng. Một phần ăn đầy đủ cơm, thịt, rau và canh giống như phần cơm hai mươi ngàn đồng thường thấy.

Khách hàng của quán là những trẻ em cơ nhỡ, những cô chú bán vé số, lượm ve chai,... Họ đều mong có một bữa ăn no bụng. Vì khách đông nên quán có nhiều bạn sinh viên tình nguyện phụ giúp. Bước vào quán, người ta thấy một hàng dài người từ trẻ nhỏ đến cụ già kiên nhẫn xếp hàng, không hề chen lấn. Ai nhận cơm rồi cũng ăn thật nhanh để nhường chỗ cho người đến sau. Không ai quen biết nhau nhưng cũng có thể cười nói với nhau rất vui vẻ.

Nắng chiều dần buông. Giữa Sài Gòn đất đỏ, hóa ra cũng có những thứ không hề đắt mà lại giàu tình người.

Theo Phương Giang

Em đọc thầm bài “Bữa ăn cổ tích” rồi làm các bài tập sau:

(Đánh dấu X vào ☐ trước ý trả lời đúng nhất ở câu 1 đến 10.)

Câu 1. (0,5 điểm) Một phần cơm ở quán Nụ Cười có giá là bao nhiêu?

- A. miễn phí
- B. hai ngàn đồng
- C. hai mươi ngàn đồng



Câu 2. (0,5 điểm) Vì sao quán cơm Nụ Cười không miễn phí hẳn?

- A. vì như vậy sẽ không có lời
- B. vì sẽ khiến người ăn mặc cảm
- C. vì phải trả tiền rửa chén

Câu 3. (0,5 điểm) Khách của quán là những ai ?

- A. nhân viên văn phòng, giám đốc
- B. các chú công an, bộ đội
- C. trẻ cơ nhỡ, người lao động nghèo

Câu 4. (0,5 điểm) Vì sao ai nhận phần cơm xong cũng ăn nhanh ?

- A. Vì họ muốn nhường chỗ cho người đến sau.
- B. Vì không ai quen biết ai, họ sợ bị covid.
- C. Vì trời đã về chiều nên phải ăn nhanh để về nhà.

Câu 5. (0,5 điểm) Theo em, vì sao tác giả gọi bữa ăn trong bài đọc là “Bữa ăn cổ tích” ?

- A. Vì người nghèo được tặng những bữa cơm no bụng.
- B. Vì mọi người ăn uống lịch sự, kiên nhẫn xếp hàng.
- C. Vì mọi người vui vẻ nói chuyện với nhau khi ăn.

Câu 6. (0,5 điểm) Câu văn nào dưới đây có sử dụng hình ảnh so sánh?

- A. Khách hàng của quán là những trẻ em cơ nhỡ, những cô chú bán vé số, lượm ve chai,...Họ đều mong có một bữa ăn no bụng.

B. Một phần ăn hai ngàn đồng đầy đủ cơm, thịt, rau và canh giống như phần cơm hai mươi ngàn đồng thường thấy.

C. Giữa Sài Gòn đất đỏ, hóa ra cũng có những thứ không hề đắt mà lại giàu tình người.



Câu 7. (0,5 điểm) Dòng nào dưới đây gồm những từ chỉ người trong cộng đồng ?

- A. đồng bào, đồng đội, đồng hương, đồng chí.
- B. đồng bào, đồng tâm, đồng hương, đồng chí.
- C. đồng bào, đồng đội, đồng thời, đồng chí.

Câu 8. (0,5 điểm) Đặt câu hỏi cho bộ phận in đậm trong câu dưới đây:

“Nhiều sinh viên đến giúp chủ quán.”

- A. Ai đến giúp chủ quán ?
- B. Nhiều sinh viên làm gì ?
- C. Nhiều sinh viên thế nào ?

Câu 9. (0,5 điểm) Dòng nào dưới đây chỉ gồm từ chỉ đặc điểm ?

- A. già, nghèo khó, quán ăn , đông đúc.
- B. già, đất đỏ, ăn, đông đúc.
- C. già, nghèo khó, đất đỏ, đông đúc.

Câu 10. (0,5 điểm) Câu nào ghi dấu phẩy thích hợp trong các câu sau?

- A. Nhờ có những quán ăn như Nụ Cười mà, các cụ già em nhỏ, bán vé số và những người nghèo cơ nhỡ, đã có được bữa ăn đàng hoàng no đủ.
- B. Nhờ có những quán ăn như, Nụ Cười mà các cụ già, em nhỏ bán vé số, và những người nghèo cơ nhỡ đã có được bữa ăn đàng hoàng, no đủ.

- C. Nhờ có những quán ăn như Nụ Cười mà các cụ già, em nhỏ bán vé số và những người nghèo cơ nhỡ đã có được bữa ăn đàng hoàng, no đủ.

